

Số: 472/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 01 tháng 9 năm 2020.

Quyết định
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 63, 71, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 440/2020/TLST-HNGĐ ngày 20/8/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu:

1. Anh Nguyễn Tùng Lâm

- sinh năm 1979

HKTT: Tổ 11 phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Nơi ở : số 40 Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

2. Chị Nguyễn Thị Thu Trang

- sinh năm 1979

HKTT và nơi ở: Số 2 ngõ 32 Ngọc Hà, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, Hà Nội

[1]. Anh Nguyễn Tùng Lâm và chị Nguyễn Thị Thu Trang kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới, chung sống từ năm 2002 có đăng ký kết hôn vào ngày 29/4/2003 tại UBND phường Đội Cấn, quận Ba Đình, Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Anh Nguyễn Tùng Lâm và chị Nguyễn Thị Thu Trang yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 21/8/2020 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh Nguyễn Tùng Lâm và chị Nguyễn Thị Thu Trang xác nhận quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Minh Xuân sinh, ngày 24/11/2003 và cháu Nguyễn Vũ Kỳ sinh ngày 06/3/2005. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao 02 con chung cho chị Nguyễn Thị Thu Trang là mẹ đẻ là người trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lâm sẽ có trách nhiệm đóng góp 20.000.000 đồng/1tháng để nuôi 02 con chung kể từ

tháng 8/2020 cho đến khi con chung Nguyễn Minh Xuân và Nguyễn Vũ Kỳ trưởng thành 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật. Sau khi ly hôn anh chị sẽ tự lo về chỗ ở.

[4]. Về tài sản và nhà ở chung: Anh Nguyễn Tùng Lâm và chị Nguyễn Thị Thu Trang cùng xác nhận vợ chồng tự thỏa thuận giải quyết, nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Anh Nguyễn Tùng Lâm và chị Nguyễn Thị Thu Trang cùng xác nhận không có, nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[6]. Về lệ phí tòa án: Chị Trang tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tùng Lâm và chị Nguyễn Thị Thu Trang.

- Về con chung: Anh Nguyễn Tùng Lâm và chị Nguyễn Thị Thu Trang có 02 con chung là: cháu Nguyễn Minh Xuân, sinh ngày 24/11/2003 và cháu Nguyễn Vũ Kỳ, sinh ngày 06/3/2005.

Khi ly hôn: Giao 02 con chung là cháu Nguyễn Minh Xuân và Nguyễn Vũ Kỳ cho mẹ là chị Nguyễn Thị Thu Trang trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lâm có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi 02 con chung cho chị Trang là 20.000.000 đồng/1tháng kể từ tháng 8/2020 cho đến khi 02 con chung Nguyễn Minh Xuân và Nguyễn Vũ Kỳ trưởng thành 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Hai bên có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

- Về tài sản và nhà ở chung: Anh Lâm, chị Trang tự thỏa thuận giải quyết nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung : không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thu Trang tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí LHST, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số AA/2018/0024709 ngày 20/8/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

Thẩm phán

Đặng Thu Phương

